

Số:

Đắk Nông, ngày tháng 8 năm 2023

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Thanh tra việc thực hiện các quy định về tổ chức khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil

Thực hiện Quyết định số 700/QĐ-SYT ngày 16/6/2023 của Sở Y tế về việc thanh tra việc thực hiện các quy định tổ chức khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil, từ ngày 03/7/2023 đến ngày 07/7/2023, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil.

Xét Báo cáo số 03/BC-ĐTT ngày 11/8/2023 về kết quả thanh tra việc thực hiện các quy định tổ chức khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra,

Giám đốc Sở Y tế Kết luận như sau:

#### I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Đắk Mil là một huyện biên giới nằm ở phía bắc tỉnh Đắk Nông, phía đông giáp huyện Krông Nô, phía nam giáp huyện Đắk Song, phía bắc giáp huyện Cư Jut và phía tây giáp với tỉnh Moldukiri của vương quốc Campuchia. Diện tích tự nhiên 682,99 km<sup>2</sup>, bao gồm 09 xã và thị trấn Đắk Mil, trong đó có 02 xã biên giới, 01 cửa khẩu, có 125 thôn bon, tổ dân phố, trong đó có 11 bon đồng bào dân tộc thiểu số. Dân số toàn huyện có 26.848 hộ, 102.117 khẩu; Trong đó dân tộc thiểu số 21.900 người, chiếm 21,4%. Mật độ dân số 149 người/km<sup>2</sup>.

Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil được thành lập theo Quyết định số 1542/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc tổ chức lại Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil trực thuộc Sở Y tế “trên cơ sở sát nhập Bệnh viện đa khoa huyện, Trung tâm Y tế huyện, Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện”.

Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil là đơn vị sự nghiệp công lập hạng III có quy mô 170 giường bệnh, là đơn vị tự chủ một phần về kinh phí chi thường xuyên, chịu sự quản lý trực tiếp về chuyên môn Sở Y tế tỉnh Đắk Nông. Có chức năng cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng, dân số; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật cho người dân trên địa bàn huyện và các vùng lân cận, ngoài ra tham gia chỉ đạo tuyên cho y tế cơ sở, hợp tác quốc tế, là cơ sở thực tập cho học sinh, sinh viên từ các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp về chuyên ngành y, dược.

- Tổ chức bộ máy: Ban Giám đốc gồm Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

- Các khoa, phòng chuyên môn gồm:

+ 03 phòng chức năng là Phòng Hành chính – Kế toán, Phòng Kế hoạch nghiệp vụ và Phòng Điều dưỡng.

+ 11 khoa chuyên môn: Khoa khám bệnh – LCK, Khoa Hồi sức cấp cứu, Khoa Ngoại tổng hợp, Khoa CSSKSS, Khoa Nội – Nhi – Nhiễm, Khoa YHCT – PHCN, Khoa Dược – TTB – VTYT, Khoa Xét nghiệm – CDHA, Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Khoa Y tế công cộng và DD – ATTP, Khoa Dân số và phát triển.

+ 10 Trạm Y tế xã, thị trấn: TYT Thị trấn Đăk Mil, TYT xã Đăk Lao, TYT xã Thuận An, TYT xã Đức Minh, TYT xã Đăk Săk, TYT xã Long Sơn, TYT xã Đăk Găn, TYT Đăk R’la, TYT xã Đăk N’Drot, TYT xã Đức Mạnh.

- Phạm vi hoạt động: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo Thông tư 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Thông tư 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 Thông tư 21/2017/TT-BYT sửa đổi Danh mục kỹ thuật trong khám, chữa bệnh kèm theo Thông tư 43/2013/TT-BYT quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Giấy phép hoạt động số 000111/ĐNO-GPHĐ do Sở Y tế tỉnh Đăk Nông cấp ngày 12/12/2018.

- Tình hình nhân lực: Tính đến tháng 05/2023, tổng số lao động là 252 người, trong đó: 58 bác sĩ (chiếm 23%); 168 điều dưỡng, y sĩ, nữ hộ sinh, kỹ thuật viên, dược sĩ (chiếm 66.7%); số còn lại 26 người bao gồm kế toán, hành chính, lái xe, hộ lý, bảo vệ, trình độ khác (chiếm 10.3%). Tuyển huyện: 164 người. Tuyển xã: 88 người.

- Tỷ lệ bác sĩ/điều dưỡng: 58/168 tương đương: 1/2.9. Trình độ sau đại học chiếm tỷ lệ 5.98%, Đại học chiếm tỷ lệ 59.76 %, Cao đẳng chiếm tỷ lệ 6.4%; Trung cấp chiếm tỷ lệ 23.5 %; Trình độ khác chiếm tỷ lệ 4.4%.

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **1. Xây dựng và áp dụng Quy trình kỹ thuật**

Hàng năm, đơn vị tổ chức xây dựng và bổ sung các quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị dựa trên các Quy trình kỹ thuật, hướng dẫn điều trị do Bộ Y tế ban hành:

- Quyết định số 1071/QĐ-TTYT ngày 4/11/2022 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đăk Mil xây dựng danh mục kỹ thuật tại đơn vị;

- Việc chỉ định thực hiện các dịch vụ kỹ thuật theo đúng tình trạng bệnh lý của người bệnh và các quy định của Bộ Y tế (Thông tư số 35/2016/TT-BYT ngày 28/9/2016 của Bộ Y tế về việc ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế);

- Sử dụng thuốc theo đúng nội dung của Thông tư số 30/2018/TT-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ Y tế ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đơn vị thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia Bảo hiểm Y tế;

- Sử dụng vật tư tiêu hao theo đúng quy định của Bộ Y tế (Quyết định số 355/QĐ-BYT ngày 09/02/2012 của Bộ Y tế ban hành quyết định phê duyệt danh mục định mức tạm thời thuốc, hóa chất và vật tư tiêu hao), và theo thực tế sử dụng.

Đến tháng 5/2023 Trung tâm Y tế huyện Đăk Mil đã xây dựng, ban hành

và áp dụng: 254 quy trình chuyên môn.

## **2. Quản lý Hồ sơ bệnh án**

### **a) Điều trị ngoại trú**

- Bệnh nhân khám điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Đăk Mil trung bình 350 lượt/ ngày, cao nhất khoảng 450 lượt/ngày.

- Bệnh nhân tới được bốc số, khám, kê đơn và cấp phát thuốc theo đúng quy trình và trình tự.

### **b) Điều trị nội trú**

- Đối với bệnh nhân được chỉ định vào điều trị nội trú: Đúng theo tình trạng bệnh lý của người bệnh và khả năng chuyên môn của Bệnh viện, số ngày điều trị nội trú tùy theo tình trạng bệnh lý của người bệnh, trung bình 6 ngày.

- Tần suất chỉ định sử dụng dịch vụ kỹ thuật, thuốc, vật tư y tế, đặc biệt là chỉ định xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh XQ cho người bệnh:

+ Điều trị bệnh nhân nội trú: Tổng số giường kế hoạch: 170 giường; Tổng số giường thực kê: 220 giường; Số bệnh nhân trung bình thời điểm hiện tại từ 110 - 120 bệnh nhân nội trú/ngày; Công suất sử dụng giường bệnh trung bình: 55-75%.

+ Số lượt xét nghiệm trung bình từ 100 ca/ngày đến 120 ca/ngày.

+ Số lượt chụp X-quang trung bình từ 50 ca/ngày đến 65 ca/ngày.

+ Số lượt Siêu âm trung bình từ 70 ca/ngày đến 80 ca/ngày.

### **c) Trạm y tế xã/thị trấn**

Đề bảo đảm quyền lợi của người tham gia Bảo hiểm y tế, Đoàn đã tiến hành xác minh kết quả khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người dân trên địa bàn 02 xã (Đức Mạnh và Thuận An) trên địa bàn huyện.

+ Duy trì triển khai thực hiện phần mềm thống kê Y tế tại tuyến xã theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 37/2019/TT-BYT của Bộ Y tế;

+ Duy trì và triển khai thực hiện các nội dung trong phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử theo hướng dẫn tại Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu

+ Đoàn tiến hành bốc ngẫu nhiên 10 bệnh án ngoại trú và 10 hồ sơ đơn thuốc ngoại trú của mỗi xã để điều tra xác minh. Sau khi kiểm tra thông tin và nhờ cán bộ y tế thôn (bản) dẫn đường, đoàn đã trực tiếp tiếp xúc với người dân đã khám, chữa bệnh Bảo hiểm Y tế tại các Trạm Y tế trên địa bàn để xác minh giữa việc thanh quyết toán kinh phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế của Trạm y tế và việc thực tế cung cấp các dịch vụ y tế, cấp thuốc cho người dân đến khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế tại Trạm y tế. Kết quả, 20/20 trường hợp (đạt 100%) được xác minh điều chỉnh khớp giữa việc thanh quyết toán kinh phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế của đơn vị y tế và việc cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh và cấp thuốc cho người dân. Nhiều người dân được xác minh điều hài lòng với thái độ của cán bộ y tế và chất lượng khám, điều trị của đội ngũ y, bác sỹ trên địa bàn; một số người dân cũng đề nghị mong muốn tiếp tục được Đảng, Nhà nước và Sở Y tế quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị để các Trạm y tế ngày càng đáp ứng được nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân.

### **d) Quản lý lưu giữ hồ sơ**

- Hồ sơ bệnh án tại khoa, phòng được giữ gìn cẩn thận và quản lý, lưu trữ rất khoa học theo quy định Quản lý và lưu trữ HSBA của Bộ Y tế.

- Quản lý Hồ sơ khám bệnh: Đơn vị đã ban hành QĐ số 163/QĐ-TTYT, ngày 29/05/2023 Quy trình Lưu hồ sơ khám bệnh tại TTYT huyện Đăk Mil và đã thực hiện theo Quy trình Lưu hồ sơ khám bệnh đúng quy định.

- HSBA ra viện, các khoa nộp về phòng KH - NV để lưu trữ và bảo quản theo đúng thời gian quy định và thực hiện theo Quy trình tiếp nhận, kiểm tra, lưu trữ HSBA tại TTYT huyện Đăk Mil (Ban hành kèm theo QĐ số 689/QĐ-TTYT, ngày 08/11/2021).

- Khi có văn bản đề nghị trích, sao, tóm tắt HSBA: phòng KH - NV thực hiện theo Quy trình trích, sao HSBA tại TTYT huyện Đăk Mil (Ban hành kèm theo QĐ số 689/QĐ-TTYT, ngày 08/11/2021).

### **3. Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm theo quy định Thông tư số 01/2013/TT-BYT ngày 11/01/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng phòng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

- Nguồn nhân lực hiện tại, Khoa XN-CĐHA có 14 người: Bộ phận Xét nghiệm có 1 Thạc sĩ xét nghiệm, 5 Cử nhân xét nghiệm, 01 cao đẳng xét nghiệm, Bộ phận Siêu âm có: 4 Bác Sĩ, 1 Điều dưỡng; X-Quang: 2 KTV.

- Tổng số danh mục kỹ thuật xét nghiệm đã được phê duyệt: 150 dịch vụ kỹ thuật trong đó: Quyết định số 975/QĐ-SYT ngày 29/7/2015: 122 kỹ thuật; Quyết định số 313/QĐ-SYT ngày 09/5/2017: 4 kỹ thuật; Quyết định số 99/QĐ-SYT ngày 23/01/2019: 4 kỹ thuật; Quyết định số 570/QĐ-SYT ngày 13/8/2020: 3 kỹ thuật; Quyết định số 1071/QĐ-SYT ngày 03/11/2021: 1 kỹ thuật; Quyết định số 961/QĐ-SYT ngày 12/11/2020: 3 kỹ thuật; Quyết định số 429/QĐ-SYT ngày 13/7/2022: 13 kỹ thuật. Đơn vị có khả năng thực hiện được 100% DMKT đã được Sở Y tế phê duyệt. Giám sát đánh giá chất lượng theo quý dựa vào kế hoạch chuyên môn năm 2022, kế hoạch hoạt động cải tiến chất lượng năm 2022, kế hoạch bảo trì bảo dưỡng trang thiết bị năm 2022 để thực hiện và làm cơ sở để đánh giá chất lượng.

Đối với hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm: Đơn vị có phòng xét nghiệm riêng biệt để thực hiện công tác xét nghiệm, phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp II. Có hồ sơ và bản tự công bố phòng xét nghiệm đạt chuẩn an toàn sinh học cấp II theo Nghị định 103/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2020 (Công văn số 152/TTYT-KHNV ngày 08/04/2020 về Bản công bố cơ sở xét nghiệm đạt chuẩn an toàn sinh học).

- Quản lý chất lượng xét nghiệm: Đơn vị có xây dựng Kế hoạch số 130a/KHXN-TTYT ngày 06/02/2022 Kế hoạch hoạt động xét nghiệm năm 2022; Kế hoạch số 52/KHXN-TTYT ngày 11/1/2023 Kế hoạch hoạt động xét nghiệm năm 2023. Quyết định số 68/QĐ-TTYT ngày 27/02/2023 về việc thành lập Tổ Quản lý chất lượng xét nghiệm. Kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa trang thiết bị số 170/KH-TTYT ngày 16/03/2023; Kế hoạch kiểm định, hiệu chỉnh, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế (Kế hoạch số 419/KH-TTYT ngày 13/06/2022; Kế hoạch số 233/KH-TTYT ngày 20/04/2023). Ghi chép sổ sách và lưu giữ các biên bản bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, biên bản kiểm tra sửa chữa đầy đủ.

- Nội dung quản lý chất lượng của phòng xét nghiệm: Đơn vị đã xây dựng Kế hoạch Nội kiểm, Ngoại kiểm xét nghiệm (Kế hoạch số 78/KH-TTYT ngày 07/01/2022) Quy định thực hiện Nội kiểm (Số 76/QyĐ-TTYT ngày 8/3/2019). Có thực hiện các báo cáo số 782/BC-TTYT ngày 05/07/2022 về báo cáo kết quả đánh giá chất lượng bệnh viện 6 tháng đầu năm 2022; Báo cáo số 1256/BC-TTYT ngày 18/11/2022 về báo cáo kết quả tự kiểm tra đánh giá hoạt động TTYT huyện Đăk Mil năm 2022; Báo cáo số 435/BC-TTYT ngày 04/07/2023 về báo cáo kết quả đánh giá chất lượng bệnh viện 6 tháng đầu năm 2023.

- Biên soạn các quy trình kỹ thuật SOP cho tất cả các quy trình chuyên môn của phòng xét nghiệm bao gồm 38 quy trình. Trong an toàn sinh học thì biên soạn được 8 quy trình (Quy trình đóng gói, vận chuyển, tiếp nhận và tiêu hủy mẫu; Quy trình xử lý rác; Quy trình phòng chống cháy nổ; Quy trình sử dụng trang bị bảo hộ cá nhân; Quy trình rửa tay thường quy; Quy trình xử lý phơi nhiễm; Quy trình xử lý tràn đổ; Quy trình khử nhiễm). Biên soạn 19 quy trình quản lý về tổ chức và quản lý phòng xét nghiệm; quản lý tài liệu và hồ sơ; quản lý nhân sự; quản lý trang thiết bị; Đánh giá nội bộ; Quản lý mua sắm vật tư, hóa chất và sinh phẩm (Quy trình đã phê duyệt và lưu trữ tại phòng xét nghiệm đầy đủ).

- Nội dung bảo đảm thực hiện quản lý chất lượng phòng xét nghiệm: Có sơ đồ tổ chức, mô tả công việc, phân công nhiệm vụ cho từng nhân viên, lưu trữ đầy đủ hồ sơ của từng nhân viên; áp dụng phương pháp 5S trong lưu trữ hệ thống tài liệu thuận lợi cho quá trình kiểm soát, theo dõi, tra cứu và sử dụng.

#### **4. Việc chấp hành quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế**

- Năm 2022, Trung tâm Y tế huyện Đăk Mil đã xây dựng Kế hoạch số 226/KH-TTYT ngày 31/3/2022 về Quản lý chất thải năm 2022.

- Năm 2023, Trung tâm Y tế huyện Đăk Mil đã xây dựng Kế hoạch số 128/ KH-TTYT ngày 7/02/2023 về Quản lý chất thải năm 2023.

- Đơn vị đã tiến hành ký hợp đồng với Cty TNHH Một thành viên Cường Thịnh Tây Nguyên về việc lập báo cáo quan trắc môi trường định kỳ năm 2022 theo Hợp đồng ký số 01-2022/HĐKT-CTTN-TTYTĐM, ngày 05/01/2022; Báo cáo kết quả quan trắc môi trường cả năm 2022. Các chỉ số phân tích về nước thải (pH, BOD5, COD, TSS, N-NH4+, N-NO3, P- PO43-, dầu mỡ động thực vật, Coliform, Salmonella, Shighella, Vibriocholera), khí thải (SO2, NOx, CO, Bụi tổng, HCl, Pb, Cd, Hg, Nhiệt độ), không khí (độ ồn, nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, bụi, SO2, NO2, CO), nước ngầm (pH, độ cứng CaCO3, N-NO3, As, SO4, Fe, Cu, Zn, Cl, Coliform) nằm trong giới hạn tiêu chuẩn cho phép.

- Về đăng ký hoạt động chủ nguồn chất thải nguy hại, giấy phép xả nước thải được cấp có thẩm quyền cấp: Đơn vị có thực hiện khai báo số đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (mã số QLCTNH: 67.000005.T), ngày khai báo đăng ký 16/9/2009 do Sở TNMT tỉnh Đăk Nông cấp.

- Giấy phép khai thác, sử dụng nguồn nước dưới đất số 41/GP-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh Đăk Nông.

- Hợp đồng thu gom vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt: Đơn vị có

Hợp đồng thu gom rác thải ký kết ngày 01/02/2021 giữa Trung tâm Y tế huyện Đăk Mil với Công ty TNHH Xây dựng Nghĩa Hà thời hạn từ ngày 01/02/2021 cho đến khi có thông báo về thay đổi các nội dung hợp đồng. Kết quả theo như hợp đồng đã ký 01 tuần 03 lần đơn vị thu gom rác thải sinh hoạt tiến hành thu gom và vận chuyển rác đi xử lý theo đúng thời gian và đúng quy định không để rác tồn đọng lại đơn vị.

- Hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại không lây nhiễm với ký hợp đồng số 129/ASTN/HĐKT-CTNH/2023 ngày 09/02/2023 với Cty TNHH Thương mại và Xây dựng An Sinh.

- Thực hiện xử lý chất thải y tế nguy hại lây nhiễm cho TTYT huyện Cư Jut theo hợp đồng số 01/2021/HĐ-XLCTNHLN ngày 05/10/2021.

- Thực hiện xử lý chất thải y tế nguy hại lây nhiễm cho TTYT huyện Đăk Song theo hợp đồng số 0222/HĐKT-TTYT ngày 17/04/2023.

- Thực hiện xử lý chất thải y tế nguy hại lây nhiễm cho một số phòng khám tư nhân trên địa bàn huyện Đăk Mil.

- Sổ giao nhận chất thải y tế nguy hại có ghi cụ thể thời gian, tổng số lượng chất thải nguy hại được giao: Thực hiện đầy đủ theo quy định tại Phụ lục số 06 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021; Tại nơi lưu giữ đều có sổ giao nhận chất thải hàng ngày.

- Sổ nhật ký vận hành thiết bị, hệ thống xử lý nước thải lỏng: Thực hiện theo quy định tại Phụ lục số 05 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021; Thực hiện ghi chép cập nhật theo lượng nước vào và ra, định kỳ châm hóa chất theo quy định.

- Quyết định thành lập Tổ Kiểm soát nhiễm khuẩn, Quyết định phân công phụ trách công tác quản lý chất thải y tế: Quyết định số 47/QĐ-TTYT ngày 15/02/2023 về việc kiện toàn Tổ Kiểm soát nhiễm khuẩn, Quyết định số 1047/QĐ-TTYT ngày 18/10/2022 về việc giao phụ trách điều hành công tác quản lý chất thải, tổ quản lý chất thải.

- Công tác báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác quản lý chất thải y tế: Công tác báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác quản lý chất thải y tế: Thực hiện đầy đủ báo cáo đột xuất và định kỳ theo quy định của Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021;

- Hoạt động xây dựng kế hoạch tập huấn cho CBVC đơn vị về phân loại và xử lý chất thải y tế: Đơn vị có xây dựng kế hoạch tập huấn số 497/KH-TTYT ngày 19/7/2022 cho viên chức đơn vị về Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018; Tầm quan trọng của vệ sinh tay; Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021.

Tổng số cán bộ tham gia tập huấn là hơn 80 người bao gồm cả tuyến trạm.

**5. Chấp hành các quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 8/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý trang thiết bị y tế.**

- Cán bộ quản lý trang thiết bị có chứng chỉ đào tạo về quản lý trang thiết bị. Trang thiết bị được bảo quản, bảo trì, bảo dưỡng, sử dụng và tuân thủ các hướng dẫn khác theo quy định của nhà sản xuất và được kiểm định theo quy định để đảm bảo chất lượng.

- Đơn vị có Quyết định số 101/QĐ-TTYT ngày 23/09/2022 về việc ban hành Quy trình tiếp nhận, sử dụng trang thiết bị; Xây dựng kế hoạch số 527/KH-TTYT ngày 12/08/2022 về Kế hoạch quản lý và sử dụng trang thiết bị.

- Đơn vị xây dựng kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị năm 2023 (Kế hoạch số 170/KH-TTYT ngày 16/03/2023); Kế hoạch Kiểm định, hiệu chỉnh, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế năm 2022 (Kế hoạch số 419/KH-TTYT ngày 13/06/2022); Kế hoạch Kiểm định, hiệu chỉnh, hiệu chuẩn trang thiết bị năm 2023 (Kế hoạch số 233/KH-TTYT ngày 20/04/2023).

- Lập, quản lý, lưu trữ đầy đủ hồ sơ về trang thiết bị; Thực hiện hạch toán kịp thời, đầy đủ trang thiết bị y tế về hiện vật và giá trị theo quy định hiện hành của pháp luật về kế toán, thống kê và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Đơn vị thực hiện việc đầu tư, mua sắm trang thiết bị đúng theo quy định. Thành lập Tổ giúp việc, Tổ chuyên gia và Tổ thẩm định thực hiện lựa chọn nhà thầu các gói thầu: Mua sắm, sửa chữa nhằm phục vụ hoạt động thường xuyên của đơn vị năm 2023 (Quyết định số 34/QĐ-TTYT ngày 30/01/2023).

- Đơn vị thực hiện việc kiểm kê tài sản năm 2022 (Công văn số 161/TB-TTYT ngày 15/12/2022); số theo dõi quản lý trang thiết bị y tế theo quy định tại phần mềm quản lý tài sản công.

## **6. Chấp hành các quy định về chính sách BHYT**

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, Bảo hiểm xã hội huyện thực hiện, đảm bảo chế độ chính sách, quyền lợi cho người tham gia BHYT đến khám chữa bệnh tại đơn vị.

- Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil và BHXH huyện Đắk Mil đã tiến hành ký kết Hợp đồng về việc khám chữa bệnh BHYT theo đúng quy định. Thực hiện thẩm định, thanh quyết toán chi phí KCB BHYT theo từng quý.

- Trung tâm Y tế huyện đã tham gia và thực hiện theo chương trình phối hợp giữa BHXH tỉnh và BHXH huyện phối hợp tổ chức khóa tập huấn thông qua cầu truyền hình trực tuyến từ tỉnh đến cơ sở về kỹ năng truyền thông cho cán bộ y tế làm công tác viên, tuyên truyền viên thực hiện chính sách BHXH, BHYT chương trình phối hợp giữa hai đơn vị.

- Chương trình cải cách thủ tục hành chính trong khám, chữa bệnh Bảo hiểm Y tế (BHYT) và kết quả triển khai hoạt động về quy trình thủ tục khám, chữa bệnh cho bệnh nhân BHYT

+ Căn cứ các quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế<sup>1</sup>, đơn vị tham mưu văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc cải cách thủ tục hành chính trong khám, chữa bệnh Bảo hiểm Y tế tại đơn vị, cụ thể: Kế hoạch số 132/KH-TTYT ngày 08/02/2023 của Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil về việc triển khai thực hiện KCB BHYT bằng căn cước công dân gắn chip; Công văn số 313/TTYT-KHNV ngày 30/05/2023 của Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil về việc hướng dẫn KCB BHYT bằng CCCD gắn chip, VNEID; Số quy trình thủ tục hành chính trong khám,

---

<sup>1</sup> Quyết định số 1313/QĐ-BYT, ngày 22/4/2013 của Bộ Y tế về việc Ban hành Hướng dẫn Quy trình khám bệnh tại khoa Khám bệnh của Bệnh viện; Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT, ngày 18/11/2016 của Bộ Y tế.

chữa bệnh BHYT: Quy trình tiếp đón, khám bệnh, vào viện tại TTYT huyện Đắk Mil ban hành kèm theo Quyết định số 910/QĐ-TTYT ngày 08/07/2022 của TTYT huyện Đắk Mil.

+ Đã triển khai, áp dụng các quy trình đã được cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động khám, chữa bệnh BHYT của đơn vị, cụ thể: Quy trình tiếp đón, khám bệnh, vào viện tại TTYT huyện Đắk Mil ban hành kèm theo Quyết định số 140/QĐ-TTYT ngày 08/05/2023 của TTYT huyện Đắk Mil; Kế hoạch số 868/KH-TTYT ngày 23/09/2022 của TTYT huyện Đắk Mil về việc nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ngoại trú tại TTYT huyện Đắk Mil.

+ Kết quả trước và sau khi triển khai các quy trình đã được cải cách trong khám, chữa bệnh BHYT:

Tổng số bệnh nhân khám bệnh năm 2022: **94.447** lượt (BHYT: 91.836).

Tổng số bệnh nhân khám bệnh 6 tháng đầu năm 2023: **55.647** lượt (BHYT: 54.281 lượt). Trong đó **23.270** lượt khám, chữa bệnh BHYT bằng căn cước công dân gắn chíp.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin và tự động hoá trong quy trình tiếp nhận, quản lý hồ sơ bệnh án.

+ Đã tổ chức triển khai áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin và tự động hoá trong quy trình tiếp nhận, quản lý hồ sơ bệnh án, xây dựng và ban hành quy trình tiếp nhận, quản lý hồ sơ bệnh án thủ công và tự động tại đơn vị<sup>2</sup>.

+ Kết quả thực hiện tiếp nhận, quản lý hồ sơ bệnh án tại sổ và trên phần mềm (*số liệu lấy từ ngày 01/01/2022 đến 30/06/2023*)

- Tiếp nhận, quản lý trên sổ: Sau khi bệnh nhân ra viện, các khoa hoàn thiện Hồ sơ bệnh án (HSBA), ghi mã số HSBA và tên bệnh nhân vào sổ nộp HSBA về phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ. Số lượng HSBA nộp: **16.207** hồ sơ bệnh án.

Bảng thống kê chi tiết HSBA trên sổ

Stt	HSBA theo khoa/Chẩn đoán	Các khoa nộp HSBA năm 2022 (01/01/2022-31/12/2022)	Các khoa nộp HSBA 6 tháng đầu năm 2023 (01/01/2023-30/6/2023)	Tổng HSBA các khoa nộp từ 01/01/2022-30/6/2023	Ghi chú
1	HSBA Cách ly	54	0	54	
2	HSBA Covid	1224	15	1239	
3	HSBA Nhi	1464	731	2195	
4	HSBA Nội	3588	1737	5325	
5	HSBA Ngoại	2464	1328	3792	
6	HSBA Sản-PK	1284	698	1982	
7	HSBA Tử vong	8	9	17	
8	HSBA YHCT nội trú	193	133	326	

<sup>2</sup> Quyết định số 689/QĐ-TTYT, ngày 08/11/2021 của Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil về việc ban hành quy trình Tiếp nhận, kiểm tra và lưu trữ Hồ sơ bệnh án



9	HSBA YHCT ngoại trú	890	387	1277	
	Tổng	11169	5038	16207	

+ Tiếp nhận, quản lý trên phần mềm (Hospitech): Nhân viên quản lý HSBA nhập mã lưu trữ trên phần mềm theo khoa, theo thời gian và xuất sổ lưu trữ từ phần mềm để lưu tại phòng Lưu trữ HSBA. Tổng số hồ sơ bệnh án đã lưu trữ: **16.207** hồ sơ.

Bảng thống kê chi tiết HSBA trên phần mềm

Stt	HSBA theo khoa/Chẩn đoán	HSBA lưu trữ năm 2022 (01/01/2022-31/12/2022)	HSBA lưu trữ 6 tháng đầu năm 2023 (01/01/2023-30/6/2023)	Tổng HSBA lưu trữ từ 01/01/2022-30/6/2023	Ghi chú
1	HSBA Cách ly	54	0	54	
2	HSBA Covid	1224	15	1239	
3	HSBA Nhi	1464	731	2195	
4	HSBA Nội	3588	1737	5325	
5	HSBA Ngoại	2464	1328	3792	
6	HSBA Sản-PK	1284	698	1982	
7	HSBA Tử vong	8	9	17	
8	HSBA YHCT nội trú	193	133	326	
9	HSBA YHCT ngoại trú	890	387	1277	
	Tổng	11169	5038	16207	

+ Việc ứng dụng phần mềm quản lý Bảo hiểm Y tế phục vụ công tác theo dõi, báo cáo, thanh quyết toán chi phí khám, chữa bệnh Bảo hiểm Y tế: Phòng Hành chính – Kế toán phối hợp với phòng Kế hoạch – nghiệp vụ chịu trách nhiệm quản lý, điều hành và tham mưu các văn bản chỉ đạo<sup>3</sup>, tổ chức thực hiện việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế. Đảm bảo công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế.

+ Về mã hóa, ánh xạ các dịch vụ y tế:

Tổng danh mục kỹ thuật được phê duyệt: **3.409** danh mục.

Đã mã hóa và ánh xạ: **2.147** danh mục

Chưa mã hóa và ánh xạ: **1.262** danh mục (Chưa có mã tương đương theo các Quyết định của Bộ Y tế).

Mã hóa và ánh xạ: **811** danh mục thuốc tại đơn vị.

Mã hóa và ánh xạ: **63** danh mục vật tư y tế tại đơn vị.

<sup>3</sup> Công văn số 20/TTYT-KHNV ngày 23/02/2022 của Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil về việc thông báo kết quả thẩm định, thanh quyết toán chi phí KCB BHYT quý IV năm 2021; Công văn số 240/TTYT-KHNV ngày 30/03/2022 của Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil về việc hướng dẫn một số nội dung trong KCB BHYT; Công văn số 870/TTYT-KHNV ngày 26/07/2022 của Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil về việc thông báo kết quả kiểm tra KCB BHYT tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil; Công văn số 899/TTYT-KHNV ngày 03/08/2022 của Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil về việc thông báo kết quả thẩm định, thanh quyết toán chi phí KCB BHYT quý II năm 2022; Công văn số 412/TTYT-KHNV ngày 23/06/2026 của Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil về việc thông báo tình hình sử dụng quỹ KCB BHYT tháng 5 năm 2023...

Tình hình liên thông, trích chuyển dữ liệu điện tử khám, chi gửi dữ liệu đề nghị thanh toán Bảo hiểm y tế (Từ ngày 01/01/2022 đến 30/6/2023)

Tổng số hồ sơ đúng: **146.313** hồ sơ

Tổng số hồ sơ gửi đúng ngày: **142.330** hồ sơ (97,28%)

Tổng hồ sơ gửi giám định: **146.116** hồ sơ (99,87%)

Tổng hồ sơ chưa gửi giám định: **197** hồ sơ (0,13%)

Trong đó Trung tâm Y tế huyện:

Tổng số hồ sơ đúng: **122.915** hồ sơ

Tổng số hồ sơ gửi đúng ngày: **120.553** hồ sơ (98,08%)

Tổng hồ sơ gửi giám định: **122.875** hồ sơ (99,97%)

Tổng hồ sơ chưa gửi giám định: **40** hồ sơ (0,03%)

Các Trạm Y tế:

Tổng số hồ sơ đúng: **23.398** hồ sơ

Tổng số hồ sơ gửi đúng ngày: **21.777** hồ sơ (93,07%)

Tổng hồ sơ gửi giám định: **23.241** hồ sơ (99,33%)

Tổng hồ sơ chưa gửi giám định: **157** hồ sơ (0,67%)

+ Tổng số hồ sơ gửi thanh toán qua công giám định, số hồ sơ giám định (Từ ngày 01/01/2022 đến 30/6/2023)

Tổng số hồ sơ: **146.116** hồ sơ

Tổng chi: **41.864.879.191** đồng

Tổng hồ sơ từ chối: Năm 2022: từ chối **33** hồ sơ, 6 tháng đầu năm 2023: Chưa có số liệu (Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil và Bảo hiểm xã hội huyện Đắk Mil chưa thực hiện quyết toán do thay đổi quy trình giám định theo Quyết định số 3618/QĐ-BHXH ngày 12/12/2022 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy trình giám định bảo hiểm y tế).

Trung tâm Y tế huyện: Tổng số hồ sơ: **122.875** hồ sơ; Tổng chi: **39.263.071.420** đồng

Các trạm Y tế: Tổng số hồ sơ: **23.241** hồ sơ; Tổng chi: **2.601.807.771** đồng; Tổng số tiền từ chối thanh toán: Năm 2022: **62.293.979** đồng, 6 tháng đầu năm 2023: Chưa quyết toán.

Nguyên nhân: Phần mềm Quản lý khám chữa bệnh Hospitech chuẩn hoá chưa đúng trường dữ liệu NGAY\_YL, lấy dữ liệu NGAY\_YL là thời gian chỉ định dịch vụ kỹ thuật chứ không phải thời gian bắt đầu thực hiện dịch vụ kỹ thuật dẫn đến tình trạng từ chối thanh toán do trùng thực hiện nhiều thủ thuật trên bệnh nhân; sai thông tin thẻ bảo hiểm y tế; chỉ định thuốc sai điều kiện; ...

- Kiểm thử việc tiếp nhận dữ liệu theo Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về chuẩn và định dạng dữ liệu ra ban đầu (gọi tắt là Quyết định số 130/QĐ-BYT)

Đơn vị đã chủ động phối hợp đơn vị cung cấp phần mềm khám chữa bệnh Hospitech trong việc thực hiện tiếp nhận dữ liệu Khám, chữa bệnh BHYT theo chuẩn và định dạng dữ liệu ra ban đầu ban hành theo Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế.

## 7. Tổ chức hoạt động khoa dược

- Tình hình nhân sự khoa dược:

ST	Phân loại	Tổng số	Phân theo độ tuổi
----	-----------	---------	-------------------

T	cán bộ	Tổng số	Nam	Nữ	20-30 tuổi		31-40 tuổi		41-50 tuổi		51-60 tuổi	
					Nam	Nữ	Na m	N ữ	Na m	N ữ	Nam	Nữ
1	Thạc sĩ											
2	Dược sĩ CKI											
3	Dược sĩ ĐH	6	4	2	2		1	2	1			
4	Dược CĐ	3		3				3				
5	Dược sĩ TH	1		1								1
6	Dược tá											
7	CN Dược											
<b>Cộng</b>		10	4	6	2		1	4	1			1

- Khoa Dược tổ chức cung ứng thuốc, vật tư y tế, hoá chất phục vụ công tác khám, điều trị tại trung tâm y tế và trạm y tế các xã, thị trấn.

+ Tình hình cung ứng thuốc tân dược, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền: Hằng năm, Khoa Dược-TTB-VBTTYT làm đầu mối tổng hợp nhu cầu sử dụng từ các khoa chuyên môn, TYT các xã, thị trấn trình cấp có thẩm quyền để đấu thầu mua sắm thuốc tập trung, bao gồm cấp quốc gia và cấp địa phương. Trong các năm vừa qua việc tổ chức đấu thầu tập trung có rất nhiều điểm ưu việt như: giá thành hợp lý đi đôi với đảm bảo chất lượng của các mặt hàng thuốc, giá thuốc của các bệnh viện trong toàn tỉnh là tương đương không có sự chênh lệch giá giữa nơi này và nơi khác, giữa tuyến tỉnh, tuyến huyện và tuyến xã. Việc tổ chức cung ứng thuốc, vật tư y tế cho người bệnh có thẻ BHYT trong những năm vừa qua được thực hiện đúng quy định, kịp thời và đầy đủ.

+ Tình hình cung ứng vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm: Từ năm 2021 thực hiện Quyết định số 100/QĐ-UBND của UBND tỉnh, sự chỉ đạo của Sở Y tế, đơn vị tự tổ chức đấu thầu mua sắm vật tư y tế, hoá chất để đảm bảo phục vụ cho nhu cầu KCB tại đơn vị. Tuy nhiên, việc tự tổ chức đấu thầu tại đơn vị gặp rất nhiều khó khăn: chưa có kinh nghiệm trong việc tổ chức LCNT, nhân lực không đảm bảo, các gói thầu có số lượng, giá trị nhỏ nhà thầu ít quan tâm, nên nhiều gói thầu không đạt kết quả dẫn đến việc cung ứng hàng hoá bị ngắt quãng, thiếu cục bộ một số chủng loại.

Năm 2021: Đơn vị tổ chức lựa chọn nhà thầu 16 gói thầu (291 mặt hàng), có kết quả 10/16 gói thầu (128/291 mặt hàng), sử dụng 128/128 mặt hàng.

Năm 2022: Đơn vị đấu thầu bổ sung 06 gói thầu không có kết quả của đợt 1 năm 2021, có kết quả 02/06 gói thầu (57/85 mặt hàng).

+ Kết quả thực hiện năm 2022, cụ thể như sau:

		<i>DVT: đồng</i>
<b>- Tồn 2021 chuyển sang</b>	Tân dược, chế phẩm, vị thuốc YHCT	2.737.914.724
	Vật tư y tế, hoá chất	700.636.547

<b>- Nhập 2022</b>	Tân dược, chế phẩm, vị thuốc YHCT	11.866.887.58
	Vật tư y tế, hoá chất	2.113.327.280
<b>- Xuất 2022</b>	Tân dược, chế phẩm, vị thuốc YHCT	11.616.587.857
	Vật tư y tế, hoá chất	1.976.086.473
<b>- Tồn chuyển sang 2023</b>	Tân dược, chế phẩm, vị thuốc YHCT	3.037.411.653
	Vật tư y tế, hoá chất	842.852.852

- Quản lý, theo dõi nhập, xuất thuốc, vật tư y tế, hoá chất: được quản lý trên Hệ thống khám chữa bệnh Hospitech, rất thuận tiện cho công tác quản lý dược trong việc theo dõi xuất, nhập, báo cáo, thanh quyết toán.

- Công tác bảo quản thuốc tại kho: Kho bảo quản được xây dựng kiên cố, chắc chắn, tuy nhiên kết cấu một số phòng chưa thực sự phù hợp với công tác bảo quản, nhưng TTYT cùng khoa Dược vẫn cố gắng sắp xếp, sử dụng các kho một cách hợp lý, hiệu quả nhất. Các kho có đầy đủ các điều kiện về diện tích, sàn phẳng, tường trần cao, tránh ánh nắng cùng với các phương tiện bảo quản thuốc như tủ, kệ đựng thuốc, quạt hong gió, nhiệt ẩm kế, xe đẩy,... Qua đánh giá đảm bảo tương đối tốt trong việc bảo quản thuốc, tiến tới xây dựng kho thuốc đạt GSP tại cơ sở khám chữa bệnh theo lộ trình GSP của Bộ Y tế.

- Việc triển khai thực hiện sử dụng thuốc an toàn, hợp lý theo Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011:

+ Tất cả các thuốc được kiểm nhập trước khi nhập vào kho; hội đồng kiểm nhập bao gồm Trưởng khoa Dược, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, thủ kho, thống kê dược, cán bộ cung ứng; nội dung kiểm nhập: kiểm tra về chủng loại, số lượng, chất lượng thuốc, hóa chất đối với mọi nguồn thuốc.

+ Khoa Dược tổ chức cấp phát thuốc đảm bảo chất lượng và hướng dẫn sử dụng thuốc: thực hiện theo đúng quy trình cấp phát thuốc nội trú và ngoại trú; thực hiện duyệt phiếu lĩnh, đơn thuốc trước khi cấp phát; tổ chức phát thuốc hàng ngày và thuốc bổ sung theo y lệnh kịp thời để bảo đảm người bệnh được dùng thuốc đúng thời gian.

+ Thông tin thuốc: Thực hiện thông tin thuốc đến các cán bộ y tế bằng hình thức đưa thông tin lên Zalo nhóm thông tin thuốc của đơn vị; đưa thông tin lên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại mục Thông tin thuốc <http://trungtamtedakmil.vn/>.

- Hoạt động dược lâm sàng theo Nghị định 131/2020/NĐ-CP ngày 02/11/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: đơn vị có xây dựng kế hoạch hoạt động Dược lâm sàng, tuy nhiên hoạt động chưa thực sự hiệu quả vì chưa có nhân lực được đào tạo bài bản về chuyên ngành dược lý - dược lâm sàng, chỉ có 01 Dược sĩ được cử đi học lớp “Đào tạo liên tục cho người làm công tác dược lâm sàng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”, thời gian đào tạo 120 tiết.

- Công tác theo dõi, báo cáo ADR: khoa đã xây dựng quy trình, phân công nhân lực làm công tác theo dõi, báo cáo ADR. Trong năm 2022 khoa thực hiện

báo cáo 02 trường hợp ADR tại đơn vị. Công tác theo dõi, báo cáo ADR vẫn được duy trì thường xuyên tại đơn vị.

- Hoạt động Hội đồng thuốc và điều trị theo Thông tư số 21/2013/TT-BYT ngày 08/8/2013: Hội đồng thuốc và điều trị được thành lập và hoạt động theo Quyết định số 03/QĐ-TTYT ngày 05/01/2021 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil. Hội đồng thuốc và điều trị được kiện toàn thường xuyên đảm bảo đầy đủ thành phần, đã xây dựng quy chế làm việc (Quy chế số 01/QC-TTYT ngày 10/01/2023). Xây dựng danh mục thuốc phù hợp với tình hình bệnh tật tại địa phương và các dịch vụ kỹ thuật đã được phê duyệt. Tuy nhiên chưa triển khai thực hiện phân tích ABC, VEN để đưa ra danh mục thuốc hợp lý, khoa học nhất.

- Quản lý thuốc phải kiểm soát đặc biệt theo Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017: đã xây dựng quy trình, phân công nhân lực phù hợp để thực hiện việc dự trữ, mua sắm, cấp phát, quản lý, báo cáo đúng quy định.

### **Danh mục thuốc gây nghiện hướng thần tại đơn vị 2022**

<b>TT</b>	<b>Tên thuốc, dạng bào chế, nồng độ/ hàm lượng, quy cách đóng gói</b>	<b>Đơn vị tính</b>
1	Feniham 50mcg/1ml	Ống
2	Morphin 10mg/1ml	Ống
3	Opiphine 10mg/ml	Ống
4	Pethidine-hameln 100mg/2ml	Ống
5	Diazepam 10mg/2ml	Ống
6	Diazepam 5mg	Viên
7	Ephedrin aguetant 30mg/ml	Ống
8	Zodalan 5mg/ml	Ống
9	Methadone hydrochlorie 10mg/ml	Ml
10	Phenobarbital 0,1g	Viên

### **III. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA**

#### **1. Nhận xét chung**

##### **1.1 Những mặt đã làm được**

##### **a) Xây dựng và áp dụng Quy trình kỹ thuật**

- Đơn vị đã tổ chức thực hiện đúng hướng dẫn Quy trình khám bệnh tại khoa Khám bệnh theo Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2013 của Bộ Y tế. Quy trình khám bệnh được thể hiện qua sơ đồ, công khai để người bệnh và nhân viên y tế biết, thực hiện.

- Việc triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh đến các khoa phòng với nhiều hình thức như: phổ biến trong giao ban, làm việc trực tiếp với các khoa, phòng, chuyển văn bản qua hệ thống.

- Việc thực hiện các quy định về chỉ định sử dụng dịch vụ kỹ thuật, thuốc, vật tư y tế, chỉ định xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, phẫu thuật, thủ thuật, chỉ định người bệnh vào điều trị nội trú phù hợp.

- Về trách nhiệm thực hiện các quy định về tổ chức, quy trình khám bệnh, chữa bệnh tại khoa khám bệnh đã thực hiện các quy định về tổ chức, quy trình khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ Y tế ban hành Quy chế bệnh viện như: Tiếp nhận tất cả các trường hợp người bệnh từ ngoài vào hoặc từ các cơ sở y tế chuyển đến để cấp cứu, khám bệnh chữa bệnh nội trú hoặc ngoại trú; Tổ chức khám sức khỏe và chứng nhận sức khỏe theo quy định của Nhà nước; Có trách nhiệm giải quyết toàn bộ bệnh thông thường về nội khoa và các trường hợp cấp cứu về ngoại khoa; Tổ chức chuyển người bệnh lên tuyến trên khi vượt quá khả năng của bệnh viện; Đã triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh theo Chỉ thị 05/CT-BYT ngày 10/9/2012 của Bộ Y tế về việc tăng cường nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh sau khi điều chỉnh giá dịch vụ y tế; Đã triển khai quy trình khám bệnh, chữa bệnh theo các bước quy định tại Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2013 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn quy trình khám bệnh tại khoa khám bệnh của Bệnh viện.

**b) Quản lý Hồ sơ bệnh án**

Hồ sơ bệnh án tại khoa, phòng được giữ gìn cẩn thận và quản lý, lưu trữ rất khoa học theo quy định Quản lý và lưu trữ HSBA của Bộ Y tế.

**c) Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm theo quy định Thông tư số 01/2013/TT-BYT ngày 11/01/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng phòng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

- Kết quả xét nghiệm bảo đảm chất lượng. Khoa XN-CDHA đã tham mưu, phối hợp phòng KHNV, phòng HC-KT thực hiện công tác giám sát khoa XN-CDHA công tác triển khai các hoạt động quản lý chất lượng xét nghiệm tại khoa.

- Đã hoàn thành mục tiêu xây dựng các quy trình và biểu mẫu theo yêu cầu tại Thông tư 01/2013/TT-BYT và đang triển khai thực hiện theo Quyết định số 2429/QĐ-BYT, ngày 12/6/2017 Ban hành Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học.

- Nhân viên thực hiện cách vận hành máy theo đúng quy định hướng dẫn được treo tại máy.

- Xây dựng và triển khai thực hiện các quy trình (SOP) các xét nghiệm;

- Thực hiện nội kiểm hằng ngày máy móc xét nghiệm (kiểm tra chất lượng của máy móc trước khi trả kết quả cho bệnh nhân).

**d) Việc chấp hành quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế**

- Công tác thực hiện quản lý chất thải được thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc. Bộ phận phụ trách thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân loại, thu gom, xử lý, vận chuyển.

- Định kỳ hàng năm tổ chức tập huấn, đào tạo về công tác quản lý chất thải y tế rắn, lỏng nên nhân viên được cập nhật kiến thức mới để áp dụng trong thực hiện công tác chuyên môn hàng ngày.

**đ) Chấp hành các quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 8/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý trang thiết bị y tế.**

- Các trang thiết bị được sử dụng đúng mục đích, công năng, chế độ, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả

- Trang thiết bị y tế bàn giao cho các khoa/phòng có ban hành quyết định bàn giao, quy trình hướng dẫn vận hành/sử dụng...phân công cán bộ phụ trách, quản lý trang thiết bị y tế.

#### **e) Chấp hành các quy định về chính sách BHYT**

- Đã tổ chức xây dựng và triển khai việc cải cách quy trình thủ tục trong Khám, chữa bệnh BHYT và tổ chức thực hiện Khám, chữa bệnh BHYT bằng công cuộc công dân gắn chip.

- Đã xây dựng và bố trí nhân sự phụ trách giám sát và theo dõi việc triển khai quy trình tự động trong việc tiếp nhận và quản lý hồ sơ bệnh án trên sổ và trên phần mềm.

- Bố trí kinh phí, nhân lực và triển khai, áp dụng các quy định về ứng dụng Công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh và thanh toán Bảo hiểm y tế trong quá trình ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị.

- Thực hiện ánh xạ và mã hóa các danh mục dùng chung được phê duyệt để đáp ứng nhu cầu sử dụng và thanh quyết toán Bảo hiểm y tế của đơn vị. Đã tổ chức thực hiện việc liên thông, trích chuyển dữ liệu điện tử khám, chữa bệnh và gửi dữ liệu đề nghị thanh toán Bảo hiểm y tế.

#### **f) Tình hình tổ chức hoạt động Dược**

- Hoạt động công tác Dược tại TTYT Đăk Mil cơ bản đã triển khai và thực hiện đúng theo các văn bản hướng dẫn liên quan.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn hàng tuần, tham gia hội chẩn khi được mời, tham gia bình bệnh án.

- Tại các kho cấp phát thuốc, các dược sỹ tư vấn về cách sử dụng thuốc và giải đáp các thắc mắc liên quan đến thuốc.

- Xây dựng được quy trình giám sát và báo cáo ADR tại Trung tâm.

- Hội đồng thuốc đã xác định được các nhiệm vụ trọng tâm, đã xây dựng kế hoạch hoạt động, quy định nhiệm vụ cho các thành viên của hội đồng

### **1.2 Những mặt chưa làm được**

#### **a) Xây dựng và áp dụng Quy trình kỹ thuật**

- Các bác sĩ mới tuyển dụng phải trải qua quá trình thực hành khám chữa bệnh (18 tháng) mới thực hiện công tác KCB; để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đội ngũ bác sĩ phải tham gia đào tạo thường xuyên, liên tục trong khi biên chế không tăng, vì vậy ảnh hưởng đến phân công nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Việc mã hóa bác sĩ theo vị trí việc làm quy định tại Quyết định 3618/QĐ-BHXH ngày 12/2/2022 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, khó khăn trong phân công nhân lực khám chữa bệnh tại đơn vị.

**b) Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm theo quy định Thông tư số 01/2013/TT-BYT ngày 11/01/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng phòng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

- Việc thực hiện ngoại kiểm của đơn vị còn chưa liên hoàn giữa các năm, do việc thực hiện đấu thầu mua hóa chất ngoại kiểm không thực hiện được.

**c) Việc chấp hành quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày**

## **26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế**

Giấy phép xả thải, hồ sơ về môi trường còn thiếu nên khó khăn trong việc hoàn thiện các thủ tục pháp lý về môi trường.

### **d) Chấp hành các quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 8/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý trang thiết bị y tế.**

Máy xét nghiệm miễn dịch Elisa (TITIN (IN015-EC)) đơn vị được nhận năm 2022. Tuy nhiên chưa đưa vào hoạt động (nguyên nhân là do nhiều lần đấu thầu nhưng các nhà thầu không cung ứng được hoá chất).

#### **đ) Chấp hành các quy định về chính sách BHYT**

- Triển khai chưa đầy đủ việc tiếp nhận và lưu trữ HSBA tại đơn vị và đơn vị trực thuộc.

- Quy trình tiếp nhận và lưu trữ HSBA trên phần mềm chưa phù hợp với các bước thực hiện của đơn vị.

- Việc phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định số 130/QĐ-BYT trong hoạt động khám, chữa bệnh BHYT tới thời điểm thanh tra chưa có kết quả đánh giá cụ thể.

- Tỷ lệ liên thông dữ liệu trên công dữ liệu Bộ Y tế chưa được thực hiện<sup>4</sup>, một số đơn vị<sup>5</sup> thực hiện chưa tốt việc liên thông dữ liệu theo quy định tại Thông tư số 48/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ Y tế về quy định trích chuyển dữ liệu điện tử trong khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán BHYT.

- Việc tổ chức quản lý và sử dụng phần mềm Quản lý bệnh viện tại đơn vị và đơn vị trực thuộc chưa đảm bảo các quy định tại Thông tư 53/2014/TT-BYT ngày 29/12/2014 của Bộ Y tế quy định về điều kiện hoạt động y tế trên môi trường mạng.

#### **e) Tình hình tổ chức hoạt động Dược**

- Hoạt động Hội đồng thuốc và điều trị theo Thông tư số 21/2013/TT-BYT ngày 08/8/2013: Cần thực hiện phân tích ABC, VEN để đảm bảo trong việc xây dựng danh mục thuốc sử dụng tại BV một cách an toàn, hiệu quả và đánh giá được chi phí điều trị hợp lý.

- Các quy trình thực hiện tại khoa dược chưa khoa học và chưa sát với thực tế.

- Công tác thông tin thuốc trong đơn vị chưa triển khai hiệu quả.

- Chưa chú trọng, phát huy hiệu quả trong công tác quản lý, báo cáo ADR, tỷ lệ báo cáo còn thấp, chất lượng chưa cao.

## **2. Nguyên nhân**

### **2.1 Chủ quan**

Một số khoa, phòng chưa chủ động trong việc tham mưu; chưa thường xuyên tự kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong quá trình thực hiện.

### **2.2 Khách quan**

---

<sup>4</sup> Khoản 1, Điều 2 Quyết định 4210/QĐ-BYT ngày 20/9/2017 của Bộ Y tế quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra sử dụng trong quản lý, giám định và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế

<sup>5</sup> Có tỷ lệ liên thông dữ liệu hằng ngày dưới 95% gồm các Trạm Y tế Thị trấn Đắc Mít; Đắc Lao; Đắc Gản; Đắc Mạnh; Đắc Sắt; Thuận An; Đắc Ndrot; Long Sơn.



- Hệ thống văn bản pháp luật về khám, chữa bệnh BHYT có nhiều thay đổi, việc tuyên truyền phổ biến, tập huấn chưa đạt hiệu quả cao.

- Quy trình tiếp nhận và lưu trữ HSBA trên phần mềm chưa phù hợp với các bước thực hiện của đơn vị do phần mềm chưa hỗ trợ được đơn vị nên chưa thực hiện việc tiếp nhận trên phần mềm các hồ sơ ra viện.

#### **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**

Đoàn thanh tra đã trao đổi, hướng dẫn các đơn vị một số nội dung liên quan trong quá trình thực hiện các quy định về tổ chức khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế; hướng dẫn các đơn vị được thanh tra biện pháp khắc phục những tồn tại.

#### **V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Với những nhận xét nêu trên Đoàn thanh tra kiến nghị:

##### **1. Sở Y tế**

Yêu cầu các phòng chuyên môn của Sở Y tế và các đơn vị thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

Tăng cường chỉ đạo và tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về khám chữa bệnh BHYT tại các đơn vị, nhằm kịp thời phát hiện những thiếu sót, khuyết điểm để hướng dẫn, chấn chỉnh và đề xuất những giải pháp khắc phục, giúp đơn vị tháo gỡ khó khăn, hạn chế vi phạm và thực hiện tốt công tác KCB BHYT.

##### **2. Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil**

- Chỉ đạo các khoa, phòng đã được thanh tra, khắc phục ngay những tồn tại nêu trên, báo cáo kết quả khắc phục bằng văn bản về Sở Y tế (qua Thanh tra Sở Y tế) trước ngày **30/9/2023**.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ thực hiện Quy chế chuyên môn, Quy trình kỹ thuật, Phác đồ điều trị tại đơn vị. Chỉ đạo sát sao công tác phát triển dịch vụ kỹ thuật, cập nhật và xây dựng bổ sung Phác đồ điều trị, Quy trình kỹ thuật mới nhằm từng bước nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành quy định của pháp luật về khám chữa bệnh BHYT, các quy định, quy chế chuyên môn cho cán bộ, nhân viên y tế tại đơn vị.

- Thực hiện công tác cung ứng, quản lý sử dụng, kiểm kê, báo cáo và bảo quản thuốc, vật tư y tế đầy đủ, đúng quy định

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện KCB cho người bệnh có BHYT, nhất là về quy chế hồ sơ bệnh án, tổng hợp thanh toán nhằm phát hiện kịp thời, phòng ngừa các hành vi vi phạm về BHYT.

- Chỉ đạo các cá nhân, bộ phận liên quan thực hiện cập nhật chính xác, đầy đủ thông tin về tên, giá dịch vụ kỹ thuật và kiểm tra, đối chiếu thường xuyên, tránh nhầm lẫn, sai sót. Đầy đủ liệu KCB BHYT đầy đủ, kịp thời theo quy định của Bộ Y tế, BHXH Việt Nam.

- Lập Sổ giao nhận báo cáo quyết toán với BHXH huyện; hàng tháng, quý nộp chứng từ đề nghị thanh toán đầy đủ, chính xác và đúng thời gian để đảm bảo việc tạm ứng và thanh toán đúng quy định.

- Quán triệt và tổ chức hiện các văn bản, quy định về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế;

- Rà soát, hoàn thiện các quy trình cải tiến trong hoạt động khám, chữa bệnh BHYT phù hợp với hoạt động của đơn vị và đơn vị trực thuộc theo hướng dẫn và quy định hiện hành.

- Xây dựng và hoàn thiện quy trình tiếp nhận và lưu trữ HSBA trên phần mềm; chỉ đạo việc triển khai đồng bộ việc tiếp nhận, lưu trữ hồ sơ bệnh án tại đơn vị và đơn vị trực thuộc theo quy định.

- Tổ chức giám sát và đôn đốc các đơn vị trong việc thực hiện Thông tư số 48/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ Y tế về quy định trích chuyển dữ liệu điện tử trong khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán BHYT.

- Tiếp tục phối hợp với bên cung ứng hoàn thiện, khắc phục các lỗi, sự cố còn tồn tại của phần mềm Quản lý bệnh viện; tiếp tục triển khai thực hiện việc kiểm thử dữ liệu theo Quyết định số 130/QĐ-BYT; khẩn trương xây dựng và ban hành các quy trình trong tổ chức hoạt động y tế trên môi trường mạng theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định về tổ chức khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil. Giám đốc Sở Y tế giao Trưởng Đoàn thanh tra công khai Kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Giám đốc SYT (b/c);
- Thanh tra tỉnh (để b/c);
- TTYT huyện Đắk Mil (để thực hiện);
- Trang Thông tin điện tử SYT(để đăng tin);
- Lưu: VT, Đoàn Thanh tra.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Văn Hùng**